

Số: 1014/TTKSBT-TCGXDKH&LCNT
V/v Yêu cầu báo giá nhu cầu mua trang thiết bị
nguồn kinh phí NSNN (không tự chủ năm
2024) của TTKSBT tỉnh Quảng Ninh (lần 4)

Quảng Ninh, ngày 07 tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá các trang thiết bị. Cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Phố Hải Phúc, phường Hồng Hải, Tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ks. Bùi Tuấn Lâm – Thư ký tổ CGXDKH&LCNT. Số điện thoại: 02033.551188. Email tiếp nhận báo giá: dauthau.quangninhcdc@gmail.com.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp: Văn bản giấy được ký, đóng dấu hợp pháp gửi qua đường công văn về Tổ CGXDKH&LCNT Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Phố Hải Phúc, phường Hồng Hải, Tp. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Nhận qua email: 01 bản scan và 01 bản excel gửi về email dauthau.quangninhcdc@gmail.com.

3. Thời gian tiếp nhận báo giá:

- Từ 14h00 ngày 08/6/2024 đến trước 10h00 phút ngày 19/6/2024.

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày phát hành chào giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị: Chi tiết theo phụ lục 1 kèm theo.

2. Địa điểm cung cấp: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Phố Hải Phúc, phường Hồng Hải, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Yêu cầu báo giá bao gồm chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản, bảo hành và toàn bộ các loại thuế, phí liên quan.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Đối với hàng hóa phụ lục I thời gian giao hàng trong vòng 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng.

- Thanh toán: Bên mua thanh toán một lần 100% giá trị thực hiện cho bên bán sau khi hai bên ký kết biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng.

5. Thành phần và quy cách hồ sơ báo giá

- Bảng giá: Mẫu số 01

- Bảng đáp ứng yêu cầu mời báo giá: Mẫu số 02

- Tài liệu kỹ thuật có liên quan:

+ Catalogue bản tiếng Anh và Tiếng Việt: 01 bản in

+ 01 USB chứa nội dung tài liệu kỹ thuật có liên quan

- Các thông tin khác (nếu có).

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh rất mong nhận được phản hồi thông tin từ quý công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Y tế Quảng Ninh (để đăng tải);
- Phòng TCHC (để đăng tải);
- Lưu: VT, Tổ CGXDKH&LCNT.

Vũ Quyết Thắng

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo công văn số: 1014/TTKSBT-TCGXDKH&LCNT ngày 07/6/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

Số TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hệ thống lọc nước RO	Hệ thống	1
2	Máy xét nghiệm huyết học	Máy	1
3	Máy lấy cao răng	Máy	1

YÊU CẦU CẤU HÌNH, TÍNH NĂNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT TỐI THIỂU

1. Hệ thống lọc nước RO

1. Yêu cầu chung

- Thiết bị được sản xuất từ năm 2024 trở về sau, mới 100%

Đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế: ISO 13485, Xuất xứ: G7.

Điện áp sử dụng: Điện áp: 220 V/ 50 HZ

2. Cấu hình

Bộ tiền lọc : 01 bộ

Bộ lọc RO: 01 bộ

Bộ lọc nước tinh khiết loại 1 : 01 bộ

Bình chứa nước RO đi kèm với thể tích 3,5 lít : 02 bình

Bình chứa nước RO thể tích ≥ 40 lít : 01 bộ

Bộ lọc cuối : 01 bộ

Phụ kiện và vật tư lắp đặt đi kèm

3. Đặc tính kỹ thuật

Nguyên lý hoạt động:

Thẩm thấu ngược hoặc tương đương"

Thông số kỹ thuật:

Công suất: ≥ 40 lít/giờ

Bộ tiền lọc bao gồm máy và lõi lọc chứa vật liệu tiền lọc và than hoạt tính dạng khối

Bộ lọc RO: bao gồm máy và lõi lọc thẩm thấu ngược

Bộ lọc nước tinh khiết loại 1: bao gồm máy và lõi lọc nhồi nhựa IQ Nano và than hoạt tính

Bộ lọc cuối bao gồm bộ lọc vi lọc giúp loại bỏ vi khuẩn và các hạt bụi $> 0,22 \mu\text{m}$

Bình chứa nước RO đi kèm với thể tích $\geq 40\text{L}$ làm bằng vật liệu polyethylene

Có chế độ tự động hồi lưu để tăng hiệu suất sản xuất nước RO.

Có chế độ tự động rửa màng RO trước khi nạp bình.

Có khả năng điều chỉnh lưu lượng nước đầu ra.

Có chế độ tuần hoàn nước siêu tinh khiết định kỳ thông qua đèn UV oxy hóa quang và bộ lọc.

Dễ dàng thay thế các bộ lọc.

Thiết kế nhỏ gọn, di động

Đạt các tiêu chuẩn an toàn về điện, tuân thủ về chất thải điện và thiết bị điện tử (WEEE).

Có đèn UV có sẵn trong máy, tuổi thọ ≥ 2 năm

Có màn hình Led hiển thị điều khiển và các thông số

Chất lượng nước đầu ra : Nước siêu tinh khiết loại 1 và nước RO

Yêu cầu chất lượng nước RO

Loại bỏ ion $\geq 97\%$

Loại bỏ hợp chất hữu cơ $\geq 99\%$ đối với MW ≥ 200 Da

Loại bỏ hạt $\geq 99\%$

Yêu cầu chất lượng nước tinh khiết loại 1.

Đạt tiêu chuẩn về nước tinh khiết của ASTM D1193-6 cho nước loại 1, CLSI cho nước xét nghiệm cho phòng lâm sàng.

4. Yêu cầu khác

- Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại đơn vị sử dụng cuối cùng.
- Cam kết cung cấp đầy đủ chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO), tờ khai hải quan và các tài liệu khác.
- Bảo hành 12 tháng.
- Chất lượng nước tinh khiết loại 1 đầu ra sau lắp đặt được kiểm nghiệm bởi...2 lần/năm/1 năm đầu tiên
- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ít nhất 8 năm sau bán hàng.
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ.

2. Máy xét nghiệm huyết học

1. Yêu cầu chung

- Sản xuất từ năm 2024 trở về sau, mới 100%

Tiêu chuẩn chất lượng của nhà sản xuất :

- ISO 13485

Nguồn điện: 220/380 V, 50 Hz

2. Cấu hình

1. Máy chính :01 cái
2. Bộ phân nạp và chuyển mẫu, Phụ kiện lắp đặt: 01 bộ
3. Máy tính: 01 bộ
4. Máy in: 01 chiếc
5. Bộ lưu điện $\geq 3\text{KVA}$: 01 bộ
6. Bộ hóa chất chạy thử ban đầu: 01 bộ (tối thiểu cho ≥ 200 xét nghiệm ở chế độ CBC + DIFF)
7. Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ

3. Đặc tính kỹ thuật

Nguyên lý đo:

1. Phương pháp đếm tế bào dòng chảy sử dụng tia laser .

2. Phương pháp điện trở kháng

3. Phương pháp đo quang"

Công suất:

Tổng phân tích: ≥ 100 mẫu/giờ

Hồng cầu lưới: ≥ 83 mẫu/giờ

Thông số đo:

≥ 45 thông số báo cáo

Các thông số tổng phân tích (CBC): WBC, RBC, HGB, HCT, MCV, MCH, MCHC, RDW-CV, RDW-SD, PLT, MPV, NRBC#, NRBC%

Thông số thành phần bạch cầu: 06 thông số (05 thành phần bạch cầu chính và có tối thiểu 01 thành phần bạch cầu có ý nghĩa nghiên cứu)

Các thông số hồng cầu lưới: ≥ 04 thông số

Các thông số dịch cơ thể: ≥ 02 thông số

Phân tích được các loại dịch cơ thể: Có

Đo Hemoglobin bằng phương pháp đo quang

Thẻ tích hút mẫu xét nghiệm

Thẻ tích mẫu xét nghiệm: $\leq 180 \mu\text{L}$

Khả năng nạp mẫu:

Khả năng nạp mẫu, chạy mẫu tự động : ≥ 50 mẫu cùng lúc

Lưu trữ dữ liệu:

Lưu trữ kết quả bệnh nhân trên máy: ≥ 10.000 kết quả bao gồm đồ thị

Thiết bị ghi nhận và xử lý dữ liệu theo các nguyên tắc: đồ thị Levey-jennings

Khả năng kết nối với hệ thống thông tin phòng xét nghiệm : Có

In dữ liệu

In kết quả xét nghiệm bằng máy in kết nối bên ngoài

Khoảng phân tích :

Dải đo

WBC: $\leq 0,5$ đến $\geq 300 \times 10^3/\mu\text{L}$

RBC: $\leq 0,5$ đến $\geq 8 \times 10^6/\mu\text{L}$

HGB: $\leq 1,0$ đến $\geq 24 \text{ g/dL}$.

PLT: ≤ 10 đến $\geq 2.500 \times 10^3/\mu\text{L}$

Độ lặp lại

WBC: CV $\leq 3\%$

RBC: CV $\leq 2\%$

HGB: CV $\leq 1,5\%$

PLT: CV $\leq 5\%$

Tỷ lệ nhiễm chéo

WBC: $\leq 1,0\%$

RBC: $\leq 1,0\%$

HGB: $\leq 1,0\%$

PLT: $\leq 1,0\%$

4. Yêu cầu khác

Thiết bị được bàn giao, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng tại đơn vị sử dụng

Cam kết cung cấp đầy đủ chứng nhận chất lượng CQ, chứng nhận xuất xứ CO, tờ khai hải quan và các chứng từ khác nếu có

Thời gian bảo hành: 12 tháng kể từ ngày bàn giao

Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong tối thiểu 8 năm kể từ ngày bàn giao

3. Máy lấy cao răng

1. Yêu cầu chung

Yêu cầu năm sản xuất mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở về sau

Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485

Nguồn điện sử dụng: 220 V, tần số 50/60 Hz

2.Cấu hình

Thân máy cạo vòi răng: 01 cái

Đầu cạo vòi : 2 cái

Khóa vặn : 01 cái

Tay lấy vòi siêu âm: 01 cái

Dây nguồn: 01 cái.

3.Đặc tính kỹ thuật

Thân máy

Hoạt động theo cơ chế rung siêu âm liên tục

Công suất tối đa: 20W

Tần số hoạt động: ≥ 24 kHz

Có hệ thống Nước cấp cho máy tự động điều chỉnh liên tục. Bằng cách nhấn vào một nút, nước trong máy sẽ ngưng lại.

Áp lực nước từ 1 đến 6 bar.

có thiết bị Lọc các tạp chất trong nước trước khi đi qua máy, bảo đảm nguồn nước sạch trong điều trị."

Tay cạo vòi

Trục gắn mũi được làm bằng thép

Đầu cạo vòi

Loại: s1, S6

Khóa để tháo lắp mũi: chất liệu thép

4.Yêu cầu khác

Có đầy đủ các giấy tờ văn bản chứng minh nguồn gốc, xuất xứ của thiết bị rõ ràng

Lắp đặt, chạy thử ngay sau khi bàn giao, được thực hiện bởi nhân viên kỹ thuật có đủ trình độ, kinh nghiệm

Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh và tiếng Việt

Thời gian Bảo hành \geq 12 tháng kể từ ngày kí nghiệm thu

PHỤ LỤC 2

CÁC BIỂU MẪU HỒ SƠ BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số: 1014/TTKSBT-TCGXDKH&LCNT ngày 07/6/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

Mẫu số 01 BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] – Mã số thuế:

Báo giá cho các trang thiết bị như sau:

STT	Danh mục trang thiết bị ⁽²⁾	Tên thương mại	Ký, mã, nhãn hiệu, model, ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng ⁽⁷⁾	Đơn vị tính	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng) ⁽⁹⁾	Chi phí bảo hành thiết bị 12 tháng sau bán hàng ⁽¹⁰⁾	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Hàng hóa 1										
2	Hàng hóa 2										
...	...											

- Giá trên đã bao gồm tất cả các chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản liên quan và các loại thuế (VAT), phí theo quy định của pháp luật;
- Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày kể từ ngày phát hành báo giá;
- Địa điểm cung cấp hàng hóa: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh – Phố Hải Phúc, Phường Hồng Hải, TP. Hạ Long, Quảng Ninh.
- Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:
 - Đồng tiền thanh toán: VNĐ
 - Phương thức thanh toán: chuyển khoản.

6. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các trang thiết bị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

7. Thông tin liên hệ của đơn vị báo giá: *[ghi rõ thông tin người phụ trách làm báo giá]*

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại trang thiết bị theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục trang thiết bị” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của trang thiết bị tương ứng với chủng loại trang thiết bị ghi tại cột “Danh mục trang thiết bị”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng trang thiết bị.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của trang thiết bị.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng trang thiết bị (đã bao gồm thuế VAT; bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, tối thiểu là 12 tháng)

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể thời gian bảo hành cho từng trang thiết bị hoặc toàn bộ trang thiết bị, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, tối thiểu trong vòng 12 tháng.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá bảo hành sau bán hàng (trong 12 tháng) cho từng trang thiết bị. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí bảo hành của từng trang thiết bị (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND).

Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Mẫu số 02

(Kèm theo công văn số: 1014/TTKSBT-TCGXDKH&LCNT ngày 07/6/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

BẢNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Kèm theo Báo giá số ngày thángnăm 2024)

Tên công ty:

STT	Danh mục trang thiết bị (2)	Yêu cầu mời chào giá	Đáp ứng chào giá			Tài liệu tham chiếu (2)
			Ký, Mã hiệu	Hãng, nước SX	Thông số kỹ thuật (1)	
1	Hàng hóa 1				
2	Hàng hóa 2				
.....				

(1) Ghi chính xác thông số kỹ thuật theo đúng thông số của hàng hóa chào giá

(2) Chỉ dẫn tài liệu (bản cứng, bản mềm) chứng minh thông số kỹ thuật hàng hóa chào giá